TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 244/2024/DS-ST
Ngày: 23-8-2024.
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lựu
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Trịnh Thiện Trung
2/ Ông Võ Văn Chiến

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 63/2024/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1111/2024/QĐXXST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1234/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam
Địa chỉ: Tầng X (Tầng V) và Tầng C, Tòa nhà Sailing Tower – 111A đường Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người đại diện theo ủy quyền:
1/ Ông Trần Hoàng M – Chức vụ: Cán bộ phòng tố tụng *(Vắng mặt)*
2/ Ông Nguyễn Tấn P– Chức vụ: Cán bộ phòng tố tụng *(Có mặt)*
3/ Ông Nguyễn Viết T – Chức vụ: Cán bộ phòng tố tụng *(Vắng mặt)*
Cùng địa chỉ liên hệ: Ngân hàng THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Quốc Tế Việt Nam - Tầng H, Tòa nhà Paxsky, số 26 Ung Văn Khiêm, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh**.**

Bị đơn:
1/ Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1978 *(Vắng mặt)*
2/ Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975 *(Vắng mặt)*
Cùng địa chỉ: X, Tổ 5, Ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Em Nguyễn Thị Bảo N, sinh năm 2009;

2/ Em Nguyễn Huy H, sinh năm 2011.

Người đại diện hợp pháp của em N và em H:

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1975 *(Vắng mặt)*

- Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1978 *(Vắng mặt)*

Cùng địa chỉ: x, Tổ 5, Ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 01 năm 2024, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Nguyễn Tấn Phát trình bày:

1/ Ngày 21/6/2022, ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) hợp đồng tín dụng số: 9406388.22. Theo đó, Ngân hàng cho ông Hải và bà Thúy vay 1.900.000.000 đồng; Lãi suất vay: Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 10,5%/năm (Áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân). Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.9%/năm; Trả phí: Theo quy định của VIB từng thời kỳ; Thời hạn vay là 180 tháng; Phương thức trả nợ gốc và lãi: Gốc và lãi trả vào ngày 29 hàng tháng (Gốc mỗi tháng trả 10.556.000 đồng, tháng cuối cùng trả số còn lại), kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 29/7/2022; Mục đích vay là sửa chữa nhà (không thay đổi kết cấu) và mua sắm trang thiết bị gia đình cho căn nhà tại địa chỉ số 257, Tổ 5, Ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Thực hiện hợp đồng ngân hàng đã giải ngân cho ông Hải và bà Thúy số tiền là 1.900.000.000 đồng theo Giấy nhận nợ số: 6830669.22 ngày 27/6/2022.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay trên là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất diện tích 91,5m^2 thuộc thửa đất số 25, tờ bản đồ số 46, địa chỉ: xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 382782, số vào sổ cấp GCN: CH00248 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/7/2010 cho ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T. Việc thế chấp và nhận thế chấp tài sản trên theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 1633229.22.675 ngày 23/6/2022 tại Văn phòng công chứng Châu Á, đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Nhà Bè ngày 24/6/2022.

Tính đến ngày 23/8/2024, ông Hải và bà Thúy còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi của hợp đồng tín dụng nêu trên là 2.325.733.461 đồng, trong đó nợ gốc là: 1.815.551.882 đồng, nợ lãi trong hạn là: 239.908.184 đồng, nợ lãi quá hạn là: 270.273.394 đồng.

Trong trường hợp ông Hải và bà Thúy không thanh toán đầy đủ số tiền còn nợ thì nguyên đơn được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trường hợp phát mại tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì ông Hải và bà Thúy phải tiếp tục chịu trách nhiệm trả cho đến khi hết nợ.

Ngoài ra, kể từ ngày 24/8/2024 ông Hải và bà Thúy còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2/ Ngày 17/02/2020, bà Nguyễn Thị Diễm T ký với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản). Căn cứ thu nhập thực tại, tình hình tài chính và đề nghị của bà Nguyễn Thị Diễm T, Ngân hàng đã đồng ý cấp cho bà Thúy 2 thẻ tín dụng:

- Thẻ tín dụng có số thẻ là 512824xxxxxx1831, loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Financial Free, hạn mức thẻ là 20.000.000 đồng, lãi suất và phí theo quy định của VIB từng thời kì. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện các giao dịch, tính đến ngày 23/8/2024 bà Thúy còn nợ Ngân hàng số tiền 106.244.175 đồng, trong đó nợ gốc là 28.912.497 đồng, lãi quá hạn là 19.701.984 đồng, phí là 57.629.694 đồng.

- Thẻ tín dụng có số thẻ là 513094xxxxxx1572, loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Premier Boundless, hạn mức thẻ là 38.212.969 đồng, lãi suất và phí theo quy định của VIB từng thời kì. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện các giao dịch, tính đến ngày 23/8/2024 bà Thúy còn nợ Ngân hàng số tiền 118.832.101 đồng, trong đó nợ gốc là 42.154.552 đồng, lãi quá hạn là 27.988.590 đồng, phí là 48.688.959 đồng.

Do bà Nguyễn Thị Diễm T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam khởi kiện và yêu cầu bà Thúy phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 23/8/2024 của cả hai hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nêu trên và tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết kể từ ngày 24/8/2024 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thanh H là bị đơn đồng thời là người đại diện hợp pháp của trẻ Nguyễn Thị Bảo Ngọc và trẻ Nguyễn Huy Hoàng hoàn toàn không có mặt để trình bày ý kiến hay đưa ra yêu cầu của mình.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2024, bà Nguyễn Thị Diễm T là bị đơn đồng thời là người đại diện hợp pháp của trẻ Nguyễn Thị Bảo Ngọc và trẻ Nguyễn Huy Hoàng xác nhận có ký hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam, quá trình thực hiện hợp đồng và xác nhận còn nợ số tiền như trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Ngân hàng. Bà Thúy đồng ý trả nợ nhưng do kinh tế khó khăn nên bà Thúy xin Ngân hàng xem xét giảm các khoản lãi, chỉ trả nợ gốc để vợ chồng bà Thúy tìm cách tất toán khoản nợ của Ngân hàng.

* Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng:

Về hình thức, qua kiểm sát giải quyết vụ án thì từ khi thụ lý đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Việc xét xử vắng mặt các đương sự đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung, qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam là hoàn toàn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc ông Hải và bà Thúy phải chịu chi phí tố tụng xem xét thẩm định tại chỗ và án phí theo quy định của pháp luật

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng, xác định đây là vụ án dân sự "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Hải và bà Thúy có địa chỉ cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông Hải và bà Thúy là bị đơn đồng thời là người đại diện hợp pháp của trẻ Nguyễn Thị Bảo Ngọc và trẻ Nguyễn Huy Hoàng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Hải và bà Thúy.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Về số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số 9406388.22 ngày 21/6/2022:

Xét Hợp đồng tín dụng số 9406388.22 ngày 21/6/2022 và Giấy nhận nợ số: 6830669.22 ngày 27/6/2022 có đủ cơ sở xác định:

- Về số nợ: Ngày 21/6/2022, ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T vay của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 1.900.000.000 đồng; Thời hạn vay: 180 tháng; Mục đích vay là sửa chữa nhà (không thay đổi kết cấu) và mua sắm trang thiết bị gia đình cho căn nhà tại địa chỉ số 257, Tổ 5, Ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh; Phương thức trả nợ gốc và lãi: Gốc và lãi trả vào ngày 29 hàng tháng (Gốc mỗi tháng trả 10.556.000 đồng, tháng cuối cùng trả số còn lại), kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 29/7/2022. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Hải và bà Thúy trả được 84.448.118 đồng tiền nợ gốc. Từ ngày 05/5/2023 đến nay ông Hải và bà Thúy ngưng không trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết là vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng. Tính đến ngày 23/8/2024, ông Hải và bà Thúy còn nợ Ngân hàng số tiền 2.325.733.461 đồng, trong đó nợ gốc là:

1.815.551.882 đồng, nợ lãi trong hạn là: 239.908.184 đồng, nợ lãi quá hạn là: 270.273.394 đồng. Do ông Hải và bà Thúy đã vi phạm điều khoản thanh toán nên nguyên đơn khởi kiện là hoàn toàn có cơ sở nên được chấp nhận.

- Về lãi suất cho vay: Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 10,5%/năm (Áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân). Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng/lần bằng lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.9%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn là phù hợp quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và Thông tư 12/2010/TT-NHNN ngày 14/4/2010 của Ngân hàng Nhà nước.

- Căn cứ án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 có nội dung: "*Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này…*" . Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn tiếp tục chịu lãi phát sinh sau khi xét xử là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về phát mại tài sản bảo đảm:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 1633229.22.675 ngày 23/6/2022, đã đăng ký giao dịch bảo đảm tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/6/2022 thể hiện việc thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 91,5m^2 thuộc thửa đất số 25, tờ bản đồ số 46, địa chỉ: xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 382782, số vào sổ cấp GCN: CH00248 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/7/2010 cho ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T.

Hợp đồng thế chấp trên được ký kết giữa ông Hải và bà Thúy với Ngân hàng là do tự nguyện của các bên, phù hợp với quy định của pháp luật và hợp đồng này được đăng ký giao dịch đảm bảo theo đúng quy định pháp luật nên hợp đồng có hiệu lực.

Tại Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 23/5/2024 ghi nhận hiện trạng tài sản thế chấp tại căn nhà số 257, Tổ 5, Ấp 1, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh có ông Hải, bà Thúy, em Ngọc và em Hoàng (em Ngọc và em Hoàng là con của ông Hải và bà Thúy) đang sinh sống.

Sau khi nhận tiền vay, bị đơn không thực hiện đúng và đầy đủ nghĩa vụ của mình, đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay nên nguyên đơn yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ là có căn cứ chấp nhận. Do đó, trường hợp bị đơn không thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi vay hiện còn nợ, Ngân hàng có quyền đề nghị phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 1633229.22.675 ngày 23/6/2022 để thu hồi nợ. Buộc ông Hải, bà

Thúy, em Ngọc và em Hoàng có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[2.3] Về số tiền nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 512824xxxxxx1831 của bà Nguyễn Thị Diễm T:

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng có số thẻ là 512824xxxxxx1831, loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Financial Free và còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 23/8/2024 là 106.244.175 đồng.

Do bà Nguyễn Thị Diễm T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam về việc buộc bà Thúy phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 23/8/2024 của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 512824xxxxxx1831 là 106.244.175 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 24/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ gốc là hoàn toàn có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.4] Về số tiền nợ theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 513094xxxxxx1572 của bà Nguyễn Thị Diễm T:

Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Nguyễn Thị Diễm T đã thực hiện các giao dịch thẻ tín dụng có số thẻ là 513094xxxxxx1572, loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Premier Boundless và còn nợ Ngân hàng tính đến ngày 23/8/2024 là 118.832.101 đồng.

Do bà Nguyễn Thị Diễm T vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam về việc buộc bà Thúy phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 23/8/2024 của hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 513094xxxxxx1572 là 118.832.101 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 24/8/2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ gốc là hoàn toàn có cơ sở nên được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc phát mại tài sản bảo đảm được chấp nhận nên bị đơn phải chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng. Buộc ông Hải và bà Thúy phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền 3.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải chịu án phí, cụ thể:

- Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải liên đới chịu số tiền án phí là 78.514.669 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Diễm T phải chịu số tiền án phí là 11.253.814 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.488.247 đồng theo biên lai thu số 0017533 ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 184; Điều 227; Điều 228 Điều 266; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ Án lệ 08/2016/AL ngày 17/10/2016 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Điều 11 Quy chế cho vay ban hành kèm theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001;

- Căn cứ Nghị định số 11/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ;

- Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền nợ tính đến ngày 23/8/2024 là 2.325.733.461 đồng, trong đó nợ gốc là: 1.815.551.882 đồng, nợ lãi trong hạn là: 239.908.184 đồng, nợ lãi quá hạn là: 270.273.394 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 9406388.22 ngày 21/6/2022 và Giấy nhận nợ số: 6830669.22 ngày 27/6/2022.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 24/8/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Trường hợp ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T thanh toán xong toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có trách nhiệm trả lại bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 382782, số vào sổ cấp GCN: CH00248 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/7/2010 cho ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T.

3/ Trường hợp ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam được quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất diện tích 91,5m^2 thuộc thửa đất số 25, tờ bản đồ số 46, địa chỉ: xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở

hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 382782, số vào sổ cấp GCN: CH00248 do Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/7/2010 cho ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất số: 1633229.22.675 ngày 23/6/2022. Buộc ông Hải, bà Thúy, em Ngọc và em Hoàng có trách nhiệm bàn giao tài sản thế chấp cho cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi phát mại tài sản đảm bảo thu hồi nợ, nếu số tiền thu được từ việc bán tài sản bảo đảm trừ đi các khoản chi phí thu hồi, bán tài sản và các chi phí liên quan khác... Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thu nợ còn thừa, Ngân hàng sẽ trả lại phần thừa cho chủ tài sản. Nếu Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thu nợ còn thiếu thì ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải tiếp tục trả hết khoản nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4/ Buộc bà Nguyễn Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam số tiền nợ tính đến ngày 23/8/2024 là 106.244.175 đồng theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 512824xxxxxx1831 và 118.832.101 đồng theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng có số thẻ là 513094xxxxxx1572.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 24/8/2024 bà Thúy còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bà Thúy phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

5/ Chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 3.000.000 đồng.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

6/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Nguyễn Thanh H và bà Nguyễn Thị Diễm T phải liên đới chịu số tiền án phí là 78.514.669 đồng.

- Bà Nguyễn Thị Diễm T phải chịu số tiền án phí là 11.253.814 đồng.

- Trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.488.247 đồng theo biên lai thu số 0017533 ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

7/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không

có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

8/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục T.H.A.DS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Lựu